HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30 /2023/NQ-HĐND	*Khánh Hòa, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 12259/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 191/BC-BPC ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Báo cáo thẩm tra số 247/BC-BPC ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 393/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 và Công văn số 13159/UBND-TH ngày 12 tháng 12 năm 2023; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2009/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Quy định một số chế độ, chính sách đối với cán bộ được luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh, ĐUK doanh nghiệp tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Công báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT,TN.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Trần Mạnh Dũng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30 /2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi tắt là cán bộ) luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa quản lý

a) Cán bộ luân chuyển

- Cán bộ các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh luân chuyển về các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện) và ngược lại.

- Cán bộ từ đơn vị cấp huyện này luân chuyển sang đơn vị cấp huyện khác.

b) Cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển

Cán bộ được điều động từ các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh về cơ quan, đơn vị cấp huyện và ngược lại để thực hiện công tác luân chuyển.

2. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy (gọi chung là Ban Thường vụ cấp huyện) và tương đương quản lý

a) Cán bộ luân chuyển

- Cán bộ các cơ quan, đơn vị cấp huyện luân chuyển về các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và ngược lại.

- Cán bộ từ đơn vị cấp xã này luân chuyển sang đơn vị cấp xã khác.

b) Cán bộ được điều động từ các cơ quan, đơn vị cấp huyện về cấp xã và ngược lại để thực hiện công tác luân chuyển.

3. Cán bộ lãnh đạo hoặc cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ được điều động, bổ nhiệm để thực hiện nhiệm vụ tăng cường (biệt phái) đến công tác có thời hạn từ cấp tỉnh xuống cấp huyện, từ cấp huyện xuống cấp xã.

4. Các trường hợp không thuộc đối tượng áp dụng chế độ, chính sách hỗ trợ

a) Cán bộ luân chuyển cùng cấp giữa các các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trong hệ thống chính trị; Cán bộ của các cơ quan cấp tỉnh luân chuyển về thành phố Nha Trang và ngược lại; Cán bộ của các cơ quan cấp huyện luân chuyển về cấp xã mà cơ quan cấp xã đóng chân trên cùng địa bàn với cơ quan cấp huyện.

b) Cán bộ được điều động cùng cấp giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện để thực hiện công tác luân chuyển; Cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển từ thành phố Nha Trang về các cơ quan cấp tỉnh và ngược lại.

c) Cán bộ được điều động do không trúng cử đối với các chức danh được bầu cử ở địa phương.

d) Cán bộ được điều động do có kết luận vi phạm của cấp có thẩm quyền (bị kỷ luật hoặc không bị kỷ luật) mà không bố trí ở nơi công tác cũ nên điều động sang vị trí công tác khác.

đ) Cán bộ được điều động do nhu cầu cá nhân hoặc do sắp xếp tổ chức, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cán bộ luân chuyển

Cán bộ luân chuyển là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền quyết định phân công hoặc bổ nhiệm giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời gian nhất định để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc yêu cầu của chức danh được quy hoạch.

2. Cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển

Cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển là cán bộ được cấp có thẩm quyền ra quyết định điều động sang vị trí công tác khác để có điều kiện luân chuyển cán bộ khác về giữ chức vụ lãnh đạo của cán bộ đã được điều động đi.

3. Cán bộ tăng cường (biệt phái)

Cán bộ tăng cường (biệt phái) là cán bộ lãnh đạo hoặc cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền quyết định tăng cường (biệt phái) đến nơi công tác khác theo yêu cầu nhiệm vụ trong một thời gian nhất định.

Chương II
CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CÁN BỘ LUÂN CHUYỂN, CÁN BỘ ĐƯỢC ĐIỀU ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN CÔNG TÁC LUÂN CHUYỂN, CÁN BỘ TĂNG CƯỜNG (BIỆT PHÁI)

Điều 4. Chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa quản lý

1. Nhà công vụ

Cán bộ trong thời gian thực hiện luân chuyển hoặc trong thời gian được điều động để thực hiện công tác luân chuyển từ tỉnh về cấp huyện hoặc ngược lại; hoặc từ đơn vị cấp huyện này sang đơn vị cấp huyện khác, nếu không có nhà riêng sẽ được bố trí nơi ở theo quy định tại Quyết định số 03/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ hoặc được bố trí ở tại nhà công vụ và được hỗ trợ tiền thuê nhà công vụ (đối với các trường hợp không thuộc đối tượng áp dụng Quyết định số 03/2022/QĐ-TTg) hoặc được hỗ trợ kinh phí tiền thuê nhà theo quy định hiện hành (đối với các trường hợp không thể bố trí được nhà công vụ).

2. Tiền lương và phụ cấp chức vụ

Ngoài các quy định chung của Trung ương, cán bộ khi luân chuyển hoặc được điều động để thực hiện công tác luân chuyển từ chức danh này sang chức danh khác, nếu phụ cấp chức vụ của chức danh mới cao hơn phụ cấp chức vụ của chức danh hiện hưởng thì được hưởng phụ cấp chức vụ theo chức danh mới; nếu phụ cấp chức vụ của chức danh mới thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện hưởng trong suốt thời gian luân chuyển (đối với cán bộ luân chuyển) hoặc cho đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm, bầu cử (đối với cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển).

3. Chính sách hỗ trợ

a) Cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển được hỗ trợ tiền một lần (01 lần): 6.700.000 đồng/người (Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng).

b) Hỗ trợ bằng tiền

Trong suốt thời gian thực hiện luân chuyển hoặc cho đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm, bầu cử (đối với cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển), hàng tháng cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển được hỗ trợ bằng tiền (không được tính để đóng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế): 1.000.000 đồng/người/tháng (Một triệu đồng).

Ngoài các chế độ hỗ trợ theo quy định, cán bộ là nữ hoặc cán bộ là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng; nếu cán bộ là nữ người dân tộc thiểu số thì được trợ cấp thêm 800.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ đi lại: được lựa chọn và thông báo công khai tại nơi hưởng chế độ một trong hai loại chế độ sau:

- Hàng tuần có xe đưa đón về thăm gia đình và ngược lại (01 lần).

- Hỗ trợ xăng xe đi lại (được tính từ nơi công tác cũ đến nơi công tác mới), cụ thể như sau:

+ Cự ly từ 10 km đến dưới 20 km: hỗ trợ 400.000 đồng/tháng (Bốn trăm ngàn đồng).

+ Cự ly từ 20 km đến dưới 40 km: hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (Tám trăm ngàn đồng).

+ Cự ly từ 40 km đến dưới 70 km: hỗ trợ 1.200.000 đồng/tháng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

+ Cự ly từ 70 km đến dưới 100 km: hỗ trợ 1.600.000 đồng/tháng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

+ Cự ly từ 100 km trở lên: hỗ trợ 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng).

Điều 5. Chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ cấp huyện quản lý và tương đương luân chuyển hoặc được điều động để thực hiện công tác luân chuyển

1. Tiền lương và phụ cấp chức vụ

Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ cấp huyện quản lý và tương đương luân chuyển hoặc được điều động để thực hiện công tác luân chuyển được hưởng tiền lương và phụ cấp chức vụ như quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này.

Khi cán bộ luân chuyển đến địa phương có phụ cấp khu vực thì đơn vị trực tiếp trả lương chịu trách nhiệm chi trả phụ cấp khu vực cho cán bộ.

2. Chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ bằng tiền

Hàng tháng, cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển được hỗ trợ bằng tiền (không được tính để đóng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế): 1.000.000 đồng/người/tháng (Một triệu đồng).

Ngoài các chế độ hỗ trợ theo quy định, cán bộ là nữ hoặc cán bộ là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng; nếu cán bộ là nữ người dân tộc thiểu số thì được trợ cấp thêm 800.000 đồng/người/tháng.

b) Hỗ trợ xăng xe đi lại (được tính từ nơi cư trú đến nơi công tác mới), cụ thể như sau:

- Cự ly từ 05 km đến dưới 10 km: hỗ trợ 400.000 đồng/tháng (Bốn trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 10 km đến dưới 20 km: hỗ trợ 600.000 đồng/tháng (Sáu trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 20 km trở lên: hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (Tám trăm ngàn đồng).

Điều 6. Chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ được tăng cường (biệt phái)

1. Đối với cán bộ tăng cường, biệt phái từ cấp tỉnh về cấp huyện

a) Cán bộ tăng cường, biệt phái từ cấp tỉnh về cấp huyện được hỗ trợ tiền một lần (01 lần): 6.700.000 đồng/người (Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng).

b) Hỗ trợ bằng tiền

Hàng tháng, cán bộ tăng cường, biệt phái từ cấp tỉnh về cấp huyện được hỗ trợ bằng tiền (không được tính để đóng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế): 1.000.000 đồng/người/tháng (Một triệu đồng).

Ngoài các chế độ hỗ trợ theo quy định, cán bộ là nữ hoặc cán bộ là người dân tộc thiểu số được hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng; nếu cán bộ là nữ người dân tộc thiểu số thì được trợ cấp thêm 800.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ xăng xe đi lại (được tính từ nơi công tác cũ đến nơi công tác mới), cụ thể như sau:

- Cự ly từ 10 km đến dưới 20 km: hỗ trợ 400.000 đồng/tháng (Bốn trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 20 km đến dưới 40 km: hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (Tám trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 40 km đến dưới 70 km: hỗ trợ 1.200.000 đồng/tháng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 70 km đến dưới 100 km: hỗ trợ 1.600.000 đồng/tháng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 100 km trở lên: hỗ trợ 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng).

2. Đối với cán bộ tăng cường, biệt phái từ cấp huyện về cấp xã

Được hỗ trợ xăng xe đi lại (được tính từ nơi cư trú đến nơi công tác mới), cụ thể như sau:

- Cự ly từ 05 km đến dưới 10 km: hỗ trợ 400.000 đồng/tháng (Bốn trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 05 km đến dưới 10 km: hỗ trợ 400.000 đồng/tháng (Bốn trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 10 km đến dưới 20 km: hỗ trợ 600.000 đồng/tháng (Sáu trăm ngàn đồng).

- Cự ly từ 20 km trở lên: hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (Tám trăm ngàn đồng).

Điều 7. Thời hạn áp dụng chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển

Cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ tại Quy định này trong suốt thời gian thực hiện luân chuyển hoặc cho đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm, bầu cử (đối với cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển).

Riêng cán bộ luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển từ cấp huyện lên cấp tỉnh được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ này không quá 03 năm, trừ chế độ hỗ trợ nhà công vụ được hưởng trong suốt thời gian thực hiện luân chuyển hoặc cho đến thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm, bầu cử nếu chưa có nhà riêng.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trả lương hàng tháng cho cán bộ luân chuyển hoặc điều động để thực hiện công tác luân chuyển, tăng cường (biệt phái) phải thực hiện chi trả các chế độ, chính sách hỗ trợ trên đây cùng kỳ lương hàng tháng.

Điều 9. Nguồn kinh phí thực hiện

Do ngân sách Nhà nước cấp bổ sung ngoài định mức chi thường xuyên được giao hàng năm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương để chi trả theo quy định.

Điều 10. Việc áp dụng các đối tượng khác

Trong quá trình thực hiện, nếu có các trường hợp ngoài đối tượng áp dụng Quy định nêu trên, giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể nhưng không vượt quá các mức chế độ, chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này./.